

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28-3-2025
V/v: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Út.
- Bà Nguyễn Thị Bích Phượng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Minh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 668/2024/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2024việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Mỹ D, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Bùi Thị Mỹ D có đơn xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện và những lời trình bày tại các biên bản hòa giải ngày 11/12/2024 và ngày 27/12/2024, bà D đã trình bày như sau:

Bà và ông Nguyễn Tấn T được gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 21/2012, quyển số 01/2012, ngày 27/3/2012 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Sau khi cưới, vợ chồng thuê nhà ở tỉnh Bình Dương đi làm công nhân, đến năm 2013 chuyển đến Thành phố Hồ Chí Minh thuê nhà đi làm, năm 2014 về xã R, huyện C thuê nhà sống và đến năm 2015 thì vợ chồng về cất nhà trên đất của cha, mẹ chồng tại xã P, huyện C, Long An.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau, ngoài ra ông T thường ăn chơi, không lo cho vợ con. Do đó, từ năm 2017 mặc dù vẫn ở chung nhà nhưng vợ chồng đã ly thân với nhau, không giao tiếp liên lạc. Đến tháng 5 năm 2024 thì bà dọn đi nơi khác sống cho đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn T.

Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 15/12/2012, Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 04/7/2017 và Nguyễn Ngọc Thanh T1, sinh ngày 20/8/2023 hiện các con đang sống với bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được quyền nuôi cả 03 con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Bà xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác nhận không có nợ chung.

2. Bị đơn ông Nguyễn Tấn T vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị Mỹ D yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn T, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông T đang cư trú tại xã P, huyện C, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông T vắng mặt không có lý do, đồng thời nguyên đơn cũng làm đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt

nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Bùi Thị Mỹ D và ông Nguyễn Tấn Thân xác L hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 21/2012, ngày 27/3/2012 là hôn nhân hợp pháp. Bà D yêu cầu được ly hôn với ông T vì cho rằng vợ chồng không còn hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã thường xuyên, ông T thường ăn chơi, không lo cho vợ con và vợ chồng cũng đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành các thủ tục về cấp tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự các thông báo về việc thụ lý vụ án, về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử cho ông T nhưng ông T không có ý kiến gì và vắng mặt không có lý do. Điều này chứng minh ông T không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà D với ông T là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 15/12/2012, Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 04/7/2017 và Nguyễn Ngọc Thanh T1, sinh ngày 20/8/2023 hiện các con đang sống với bà. Khi ly hôn, bà yêu cầu được quyền nuôi cả 03 con và không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: *“...Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con... sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ 07 tuổi trở lên thì xem xét nguyện vọng của con...”*. Tại nội dung đơn nguyện vọng ngày 12/11/2024 của cháu Nguyễn Thị Tường V và cháu Nguyễn Ngọc Như Ý thì cháu V và cháu Ý có nguyện vọng sống chung với mẹ, đồng thời hiện tại cháu V và cháu Ý cũng đang sống với bà D. Do đó, vì lợi ích của con chung, đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống, học tập và sinh hoạt hàng ngày của cháu V, cháu Ý nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu V, cháu Ý cho bà D tiếp tục nuôi dưỡng. Riêng cháu Nguyễn Ngọc Thanh T1 sinh ngày 20/8/2023, tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì cháu chưa đủ 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc mẹ có thỏa thuận khác, phù hợp với lợi ích của con”* do đó Hội đồng xét xử cũng quyết

định giao cháu T1 cho bà D nuôi dưỡng. Do bà D không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Mỹ D xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Bùi Thị Mỹ D xác định không có nợ chung.

[7] Về án phí: Bà Bùi Thị Mỹ D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc yêu cầu ly hôn, ông Nguyễn Tấn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271; 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Mỹ D về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn T.

1. Về hôn nhân: Cho bà Bùi Thị Thùy D1 ly hôn với ông Nguyễn Tấn T.

2. Về con chung: Bà Bùi Thị Thùy D1 được tiếp tục nuôi 03 con tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 15/12/2012, Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 04/7/2017 và Nguyễn Ngọc Thanh T1, sinh ngày 20/8/2023. Ông Nguyễn Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Bùi Thị Mỹ D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 12823, ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức, tỉnh Long An. Bà D đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Cần Đước;
- CC THA DS huyện Cần Đước;
- *UBND xã Phước Tuy, huyện Cần Đước;*
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

Đỗ Quốc Dũng